

**NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN**

**Thời gian:** 14h00' thứ 7, ngày 27 tháng 6 năm 2020

**Địa điểm:** Hội trường công ty, thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

Thời gian	Nội dung
14h00' – 14h30'	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón tiếp đại biểu.</li> <li>- Kiểm tra tư cách cổ đông</li> <li>- Phát thẻ biểu quyết</li> <li>- Phiếu bầu cử, tài liệu (nếu có)</li> <li>- Chốt danh sách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ.</li> </ul>
14h30'– 14h45'	<p><b>Khai mạc đại hội</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chào cờ.</li> <li>- Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu</li> <li>- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội</li> </ul>
14h45'– 15h00'	<p><b>Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đoàn chủ tịch, Ban thư ký Đại hội, Ban bầu cử và kiểm phiếu</li> <li>- Chương trình Đại hội</li> <li>- Quy chế tổ chức Đại hội</li> </ul>
15h00' - 15h50'	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020;</li> <li>- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch kinh doanh năm 2020;</li> <li>- Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 đã kiểm toán.</li> <li>- Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020;</li> <li>- Thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;</li> <li>- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;</li> <li>- Thông qua Tờ trình về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền giữa hai nhiệm kỳ để chủ động trong việc HĐQT quyết định các công việc mà không cần xin ý kiến ĐHĐCĐ;</li> <li>- Thông qua Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ về ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần cà phê Thuận An.</li> </ul>

15h50' – 16h05'	<p><b>Công tác nhân sự HĐQT:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 hoặc 03 thành viên HĐQT;</li> <li>- Biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT;</li> <li>- Biểu quyết thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên HĐQT;</li> <li>- Biểu quyết thông qua Danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT;</li> <li>- Hướng dẫn và tổ chức bầu cử.</li> </ul> <p>Ban kiểm phiếu thu Phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu.</p>
16h05' – 16h20'	<p><b>Biểu quyết Thông qua các Tờ trình của Hội đồng quản trị</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch kinh doanh năm 2020;</li> <li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020;</li> <li>- Thông qua Báo cáo thẩm tra báo cáo tài chính năm 2019;</li> <li>- Thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.</li> <li>- Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020</li> <li>- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019</li> <li>- Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT</li> <li>- Thông qua Tờ trình về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền giữa hai nhiệm kỳ để chủ động trong việc HĐQT quyết định các công việc mà không cần xin ý kiến ĐHCĐ;</li> <li>- Thông qua Tờ trình v/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ về ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần cà phê Thuận An</li> </ul> <p>Ban kiểm phiếu thu Phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu</p>
16h20' – 16h30'	Nghỉ giải lao.
16h30' - 16h45'	<p><b>Công bố kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT</b></p> <p>Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên HĐQT mới ra mắt.</li> </ul>
16h45' – 17h00'	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố kết quả các nội dung lấy ý kiến biểu quyết tại Đại hội.</li> <li>- Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội</li> <li>- Tuyên bố bế mạc Đại hội.</li> </ul>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc  
=====o0o=====

Đắk Mil, ngày ..... tháng 6 năm 2020

**GIẤY XÁC NHẬN**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN**

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Tên cổ đông:.....Mã cổ đông:.....

Số CMND/ĐKKD:.....Cấp ngày.....Tại.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....

Tổng số cổ phần sở hữu:.....

(bằng chữ:.....)

Xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông thường NIÊN 2020 của Công ty Cổ phần cà phê Thuận An tổ chức vào 14 giờ 00 ngày 27/6/2020 tại Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An.

**CỔ ĐÔNG**

*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*

.....

*Xin vui lòng gửi Fax và bản chính Phiếu xác nhận tham dự về địa chỉ sau trước 12h00 ngày .../.../.....*

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG .....**

Trụ sở chính: .....

Điện thoại: .....

Liên hệ: .....

Fax: ..... Email: .....

ĐTDD: .....



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**V/v: Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
của Công ty Cổ phần cà phê Thuận An**

**1. Bên ủy quyền**

Tên cổ đông: .....  
CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD/Chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN số:  
.....  
Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Địa chỉ: .....  
Mã số cổ đông (nếu có): .....  
Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 VND/cổ phần).

**2. Bên được ủy quyền**

Ông/Bà: .....  
CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD/Chứng thực cá nhân hợp pháp khác/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Tài liệu pháp lý tương đương: .....  
Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Địa chỉ: .....

**3. Nội dung ủy quyền**

Thay mặt Bên ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần cà phê Thuận An vào ngày 26/6/2020.

Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần cà phê Thuận An theo quy định của pháp luật và Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần cà phê Thuận An với số lượng cổ phần được ủy quyền là:

Toàn bộ       Một phần<sup>1</sup>: .....  
Quyền khác tại ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty: .....

**4. Thời hạn ủy quyền**

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần cà phê Thuận An

**5. Trách nhiệm của người được ủy quyền<sup>2</sup>**



- Thực hiện công việc được ủy quyền tại Mục 3 nêu trên.
- Không được ủy quyền lại cho bên thứ ba để thực hiện công việc được ủy quyền./.

<b>BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN</b> (Ký và ghi rõ họ tên)	<b>NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG LÀ TỔ CHỨC<sup>3</sup></b> (Ký và ghi rõ họ tên)	<b>BÊN ỦY QUYỀN</b> (Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có <sup>4</sup> ))
---	---	--

---

<sup>1</sup> Ghi rõ số lượng Cổ phần được ủy quyền.

<sup>2</sup> Khi tham dự ĐHĐCĐ, Bên được ủy quyền cần mang theo: CMND/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân/Chứng thực cá nhân hợp pháp khác/Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Tài liệu pháp lý tương đương của Bên ủy quyền; Thư mời ; Tài liệu họp và Giấy ủy quyền bản chính.

<sup>3</sup> Trong trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền.

<sup>4</sup> Trường hợp cổ đông là tổ chức, văn bản ủy quyền phải được đóng dấu (nếu có) và ký bởi người đại diện theo pháp luật của tổ chức đó.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN

Địa chỉ: Thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

Tel: 02613 747 053 \* Fax: .....

Số: ...../QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày ..... tháng 6 năm 2020

### QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Ban hành Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên)

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cà phê Thuận An được Đại hội cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 18/7/2020,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần cà phê Thuận An

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giám đốc, các thành viên Ban Tổ chức Đại hội, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VT; VP HĐQT.

**Nguyễn Ngọc Nghị**



# CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN

Địa chỉ: Thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông  
Tel: 02613 747 053 \* Fax:

Số: ...../QĐ-HĐQT

Đắk Mil, ngày ..... tháng 6 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cà phê Thuận An được Đại hội cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 18/7/2019;
- Căn cứ Nghị Quyết số /20.../NQ- HĐQT ngày ...../...../..... của Hội đồng quản trị về việc thông qua Chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần cà phê Thuận An gồm các Ông/Bà có danh sách kèm theo.

**Điều 2:** Nhiệm vụ của Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty; Tập hợp, soạn thảo các văn kiện phục vụ Đại hội; Triển khai công tác chuẩn bị Đại hội và công tác hậu cần phục vụ Đại hội;
- Trưởng Ban chỉ đạo toàn diện công tác tổ chức Đại hội; Phó Ban thường trực tham mưu, giúp việc Trưởng Ban và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban khi Trưởng Ban vắng mặt tại văn phòng Công ty; Trưởng Ban quyết định bổ sung, thay thế thành viên Ban theo đề xuất của Phó Ban thường trực; Các thành viên Ban chịu sự điều hành của Trưởng Ban và Phó Ban trong tất cả các công tác liên quan đến tổ chức Đại hội; Sau khi bế mạc Đại hội, Ban Tổ chức sẽ tự động giải thể.

**Điều 3:** Thù lao cho Ban Tổ chức Đại hội như sau:

- |                           |                     |
|---------------------------|---------------------|
| - Trưởng Ban tổ chức:     | 500.000 đồng/người; |
| - Phó Ban thường trực:    | 300.000 đồng/người; |
| - Thư ký kiêm trợ lý Ban: | 200.000 đồng/người; |
| - Các thành viên:         | 200.000 đồng/người; |

**Điều 4:** Giám đốc Công ty Cổ phần cà phê Thuận An, các thành viên Ban Tổ chức Đại hội và các Đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Như điều 4;
- Các Phòng/Ban thuộc Công ty;
- Lưu VP HĐQT; VP.

**Nguyễn Ngọc Nghị**



**DANH SÁCH BTC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-/HDQT ngày ...../6 /2020  
về việc Thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020)*

<b>STT</b>	<b>Tên Thành viên</b>	<b>Chức vụ công tác</b>	<b>Chức vụ trong BTC Đại hội</b>
1	Nguyễn Ngọc Nghị	Chủ tịch HĐQT	Trưởng ban
2	Lê Văn Một	TV HĐQT, Giám đốc	Phó ban
3	Nguyễn Đức Duy	Thành viên HĐQT	Thành viên
4	Đình Cư	Kế toán trưởng	Thành viên, thư ký
5	Trần Xuân Hùng	PCVP	Thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CÀ PHÊ THUẬN AN  
BTC DHĐCĐ THƯỜNG NIÊN  
Số:...../QC-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày.....tháng 06 năm 2020

## **QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**

### **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP Cà phê Thuận An;
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

#### **Điều 2. Mục tiêu**

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

### **Chương II ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

#### **Điều 3. Điều kiện tham dự đại hội**

Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội**

1. Cổ đông có quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần cà phê Thuận An, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.



2. Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:

- a. Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;
- b. Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông cá nhân có quyền ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức không được ủy quyền tiếp cho người khác dự họp Đại hội và không được tham gia ứng cử với tư cách cá nhân mình. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại Điều 15, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thì ủy quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Được Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An thông báo công khai nội dung, chương trình Đại hội.

4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử (trong đó ghi tên cổ đông, mã số cổ đông, địa chỉ, tổng số cổ phần sở hữu/ đại diện và tổng số quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội. Trường hợp bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử được tính bằng tổng số phiếu bầu cử, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện) có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc, có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng Đại hội để cho những cổ đông này đăng ký. Hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị 3 ảnh hưởng. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

#### **Điều 5. Nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự Đại hội**

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội mang theo giấy tờ sau:

- a. Thư mời;
- b. Giấy chứng minh thư nhân dân, Thẻ căn cước hoặc Hộ chiếu;
- c. Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm thư mời họp Đại hội (Trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội). Trường hợp Cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi Cổ đông đó và chữ ký người được ủy quyền. Trường hợp Cổ đông



là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi đại diện theo pháp luật của pháp nhân tổ chức đó;

d. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc/ và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận thẻ biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận thẻ biểu quyết.

3. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông và đại diện của cổ đông phải nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, Điều 142, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13.

6. Trường hợp vì lý do cá nhân mà cổ đông phải rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết, thì cổ đông có trách nhiệm liên hệ với Ban Kiểm phiếu để thông báo ý kiến của mình bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban Kiểm phiếu thì coi như cổ đông đồng ý với tất cả những vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban Kiểm tra tư cách cổ đông) có 03 (Ba) thành viên do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An chỉ định có chức năng và nhiệm vụ sau:

a. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Chứng minh thư nhân dân, Thẻ căn cước, Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);

b. Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu của Đại hội;

c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;



3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị.

2. Ban Kiểm phiếu có quyền lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban. Bộ phận giúp việc cho Ban kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 gồm 03 thành viên.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng thẻ biểu quyết; thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;

b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;

c. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội;

d. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng cử viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị;

e. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị theo Quy chế Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Cà Phê Thuận An nhiệm kỳ 2019 - 2024;

f. Tiến hành phát, thu, kiểm đếm phiếu bầu cử của các cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông;

g. Tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu bầu Thành viên Hội đồng quản trị;

h. Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản kiểm phiếu) trước Đại hội;

i. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;

j. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

#### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban Thư ký Đại hội gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên do Ban Chủ tọa cử.

2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

#### **Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban chủ tọa**



1. Ban Chủ tọa Đại hội gồm 01 Chủ tọa Đại hội và một số thành viên giúp việc được Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội.
2. Ban Chủ tọa có số thành viên không quá 06 người.
3. Chủ tọa Đại hội có các quyền và trách nhiệm sau:
  - a. Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự, và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
  - b. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
  - c. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;
  - d. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
  - e. Trả lời hoặc chỉ định thành viên Ban Chủ tọa trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
  - f. Bất cứ lúc nào Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác tại một địa điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 năm 2014 và Điều lệ Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:
    - Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;
    - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
  - g. Chủ tọa Đại hội có quyền:
    - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
    - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

### **CHƯƠNG III**

#### **TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 10. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền



biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày hoặc 01 ngày theo lịch cụ thể do Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An thông báo.

3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội tại Điều 13 Quy chế này.

#### **Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội**

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### **Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội**

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Ban Chủ tọa. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

#### **Điều 13. Thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội**

1. Nguyên tắc biểu quyết: Cổ đông có thể biểu quyết thông qua các hình thức sau:

a. Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết;



b. Biểu quyết thông qua việc cử người ủy quyền tới dự họp, khi đó người được ủy quyền tham dự Đại hội và biểu quyết như hình thức cổ đông trực tiếp dự họp.

2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

3. Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Quy chế Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An nhiệm kỳ 2019 -2024 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

4. Hình thức biểu quyết:

a. Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết lên cao; Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến;

b. Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Ban Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của Cổ đông theo trình tự: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến. Trường hợp Cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như tán thành. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ thẻ biểu quyết một lần.

#### **Điều 14. Biên bản họp Đại hội, dự thảo nghị quyết Đại hội**

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở Công ty CP Cà phê Thuận An theo quy định.

## **CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

#### **Điều 15. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành**

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các



cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 có thể phê chuẩn.

## **CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 16. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này gồm 5 chương, 16 điều, được thông qua ngày ..... tháng.... năm..... và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CÀ PHÊ THUẬN AN  
BTC ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN**  
Số:...../...../QC-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày.....tháng 04 năm 2020

**QUY CHẾ  
BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NHIỆM KỲ I (2019 -2024)**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An tiến hành bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ I (2019 – 2024) với quy chế bầu cử như sau:

**Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử:**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

**Điều 2. Số lượng Thành viên HĐQT được bầu bổ sung:**

Số thành viên bầu bổ sung là 02 thành viên.

**Điều 3. Danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên HĐQT:**

Danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ I (2019 - 2024) theo tiêu chuẩn và điều kiện được quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Điều lệ Công ty.

**Điều 4. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên HĐQT:**

**1. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên HĐQT:** (theo điều 151 của Luật doanh nghiệp 2014 và Điều lệ công ty)

Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp.
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết là cổ đông của công ty.
- c. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

**2. Đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT:** (theo điều 114 Luật doanh nghiệp 2014 và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty)



Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền đề cử một (01) ứng viên; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên được đề cử năm (05) ứng viên Hội đồng quản trị.

Trường hợp số lượng các ứng viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng viên mà họ được quyền đề cử như quy định trên thì số ứng viên còn lại do HĐQT đề cử.

#### **Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử**

##### 1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử

- Đơn ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT;
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Giấy xác nhận số cổ phần sở hữu liên tục trong sáu (06) tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông hoặc giấy tờ tương đương của Công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh;
- Giấy ủy quyền trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử;
- Bản sao hợp lệ:
  - Chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu;
  - Các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn.
- Các thông tin liên quan khác, các lợi ích liên quan tới Công ty (nếu có).

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi về Công ty trước ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ được ghi trong thông báo mời họp. Toàn bộ những thông tin liên quan đến các ứng viên thành viên HĐQT sẽ được công bố trên website Công ty trước ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ.

3. Đối với trường hợp đề cử, ứng cử ngay tại cuộc họp ĐHĐCĐ thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, ứng cử phải chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ tại Khoản 1 Điều 5 và cung cấp ngay hồ sơ trước khi khai mạc phiên họp ĐHĐCĐ cho Chủ tọa cuộc họp để được xem xét.

4. Chỉ những hồ sơ đề cử, ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng viên được công bố tại cuộc họp.

#### **Điều 6. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử:**

1. Danh sách bầu bổ sung Thành viên: Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu cử.



2. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử được in thống nhất, có tổng số phiếu bầu cử theo mã số tham dự.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát Phiếu bầu bổ sung Thành viên HĐQT theo mã số tham dự.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cử cho ứng viên bầu bổ sung Thành viên HĐQT vào ô trống của tên người đó trên phiếu bầu cử.
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban bầu cử đổi phiếu bầu cử khác.

**Điều 7. Phương thức bầu cử:**

1. Bầu bổ sung Thành viên HĐQT được bỏ phiếu kín. Phiếu bầu cử bổ sung HĐQT, Cổ đông ghi số cổ phần sở hữu và số cổ phần đại diện theo ủy quyền của mình cho ứng viên mình chọn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu cử tương ứng với tổng số cổ phần có quyền bầu cử (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu bổ sung vào HĐQT;

3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đại diện có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cử cho một ứng viên hoặc chia (có thể chia đều hoặc không đều) cho các ứng viên mình lựa chọn.

4. Phương thức bầu: Cổ đông hoặc người được ủy quyền ghi cụ thể số phiếu bầu cử vào ô "**Số phiếu bầu**" bên cạnh tên ứng viên mà mình lựa chọn tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với từng ứng viên. Nếu không bầu cho ứng viên nào đó Cổ đông hoặc người được ủy quyền ghi "0" vào ô "**Số phiếu bầu**" hoặc bỏ trống. Tổng số phiếu bầu cử của các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu cử mà cổ đông hoặc người được đại diện ủy quyền đó có và số lượng ứng viên được lựa chọn không được vượt quá số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung.

*(Hướng dẫn chi tiết tại Mục II Phụ lục đi kèm).*

5. Các trường hợp phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu bầu cử vượt quá số tối đa theo quy định tại Điều 2 của Quy chế này (tức là bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiều hơn 02 người);
- Phiếu bầu cử tự ý ghi thêm tên người ngoài danh sách đã in sẵn hoặc gạch xóa vào phiếu (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);
- Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông;

**Điều 8. Nguyên tắc trúng cử Thành viên HĐQT:**

1. Người trúng cử Thành viên HĐQT phải có từ 65% trở lên tổng số quyền bầu cử của cổ đông tham dự họp bầu chọn, được xác định theo số quyền bầu cử cao nhất tính từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số thành viên HĐQT.

2. Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử Thành viên HĐQT theo quy định thì người nào sở hữu và đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu ngang bằng nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng viên này để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

3. Trường hợp kết quả bầu cử chưa đủ số lượng thành viên HĐQT cần bầu thì sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những người đề cử hoặc ứng cử không trúng cử đợt 1 còn lại. Việc bầu cử sẽ được tiến hành cho đến khi bầu đủ số thành viên HĐQT cần bầu.

#### **Điều 9. Ban bầu cử, nguyên tắc kiểm phiếu:**

1. Ban bầu cử:

- Ban bầu cử do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban bầu cử có trách nhiệm:

- Thông qua Quy chế bầu cử.
- Giới thiệu phiếu bầu cử và phát phiếu bầu cử.
- Tiến hành kiểm phiếu.
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội đồng cổ đông.

- Thành viên Ban bầu cử không được có tên trong danh sách ứng cử viên bầu bổ sung Thành viên HĐQT.

2. Nguyên tắc kiểm phiếu:

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Kết quả kiểm phiếu phải được lập thành văn bản và được Trưởng Ban bầu cử công bố toàn văn trước Đại hội đồng cổ đông.

3. Đổi phiếu bầu:

- Trường hợp có sự sai sót trong quá trình viết phiếu, cổ đông có thể liên hệ Ban bầu cử để được hướng dẫn và thay thế Phiếu bầu cử khác.

#### **Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu**

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ chỉ được xem xét ngay tại cuộc họp ĐHĐCĐ do Chủ tọa giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không được phản đối tính cách hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác.

#### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này gồm có 11 điều, có hiệu lực sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**PHỤ LỤC MẪU PHIẾU BẦU VÀ PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU**  
(Kèm theo Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị)

**I. Mẫu Phiếu bầu**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CP CÀ PHÊ THUẬN AN  
PHIẾU BẦU CỬ**

**BẦU THÀNH BỔ SUNG VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CỔ ĐÔNG:** \_\_\_\_\_  
**MÃ SỐ CỔ ĐÔNG:** \_\_\_\_\_  
**SỐ CP ĐẠI DIỆN/SỐ HỮU:** \_\_\_\_\_  
**SỐ CP NHẬN ỦY QUYỀN:** \_\_\_\_\_  
**TỔNG SỐ CỔ PHẦN (\*):** \_\_\_\_\_  
**TỔNG SỐ PHIẾU BẦU (= (\*) x A):** \_\_\_\_\_

**Lưu ý: “A”:** Số lượng thành viên HĐQT được bầu

Kính đề nghị Quý cổ đông thực hiện bầu cử bằng cách ghi số lượng phiếu bầu với mỗi ứng cử viên tại cột “Số phiếu bầu”.

Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1		
2		
3		
4		
5		
	<b>Tổng cộng</b>	

**Lưu ý:** Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.

Cổ đông/Người nhận ủy quyền

Ký và ghi rõ họ tên



## II. Hướng dẫn bầu cử theo phương pháp bầu dồn phiếu

### Ví dụ:

Cổ đông Nguyễn Văn A có số lượng cổ phần sở hữu là: 4.000 CP, cổ phần được ủy quyền là: 6.000 CP. Như vậy: Cổ đông A có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 10.000 CP và tổng số quyền bầu cử là:  $10.000 \times 2 = 20.000$ .

### 1. Bầu bổ sung thành viên HĐQT:

Theo Quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua: Bầu 02 thành viên trong số các ứng viên được đề cử. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu như sau:

a. Trường hợp cổ đông A tín nhiệm 02 ứng viên có thể:

- Chia đều quyền bầu cử cho 02 ứng viên

TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ông A	10.000
2	Ông B	10.000

- Chia không đều số phiếu bầu cử cho 02 ứng viên *nhưng tổng số phiếu bầu không quá 20.000*

TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ông A	14.000
2	Ông B	6.000

- b. Trường hợp Cổ đông A chỉ tín nhiệm 01 ứng viên thì chỉ việc điền tổng số quyền bầu cử của mình (hoặc có thể nhỏ hơn) vào ô “Số phiếu bầu”.
- c. Trường hợp cổ đông A sử dụng tổng số phiếu bầu cử bầu cho 03 ứng viên trở lên hoặc tổng số quyền bầu cử trong ô “Số phiếu bầu” lớn hơn 20.000 thì phiếu bầu là không hợp lệ.

## BIÊN BẢN

### Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An năm 2020

**Tên công ty:** Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An

**Trụ sở chính:** Thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

Hôm nay, vào hồi .... h.... ngày ..... tháng 6 năm 2020 tại: Thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tiến hành với các nội dung sau:

#### **A. KHAI MẠC, THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI**

##### **I. Khai mạc và thành phần tham dự Đại hội**

Ông .....- Thay mặt Ban tổ chức Đại hội giới thiệu thành phần tham dự Đại hội, gồm có:

##### **1. Hội Đồng quản trị**

- Ông .....
- Ông .....
- Ông .....
- Ông .....
- Ông .....

##### **2. Ban kiểm soát**

- Ông .....
- Ông .....
- Ông .....

##### **3. Các cổ đông**

Các cổ đông của Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An và các khách mời khác được mời tham dự Đại hội.

Ông ..... - Thay mặt Ban tổ chức công bố Quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An.

##### **II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội**



Ông Phan Thế Thái - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần phổ thông của Công ty: 1.613.690 cổ phần;
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 1.613.690 cổ phần;
- Tổng số cổ đông tham dự và uỷ quyền tham dự Đại hội: ..... cổ đông đại diện cho ..... cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày ...../6/2020 Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An được triệu tập là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

### **III. Bầu Ban chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu**

Để điều hành Đại hội, ghi chép Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe Ban tổ chức giới thiệu danh sách Ban chủ tọa; Ban chủ tọa giới thiệu danh sách Ban Thư ký, Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu Đại hội.

\* Đại hội tiến hành bầu Ban chủ tọa: 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban chủ tọa, gồm:

1. Ông Nguyễn Ngọc Nghị Chủ tọa Đại hội;
2. Ông ..... Thành viên Ban chủ tọa;
3. Ông ..... Thành viên Ban chủ tọa;

\* Đại hội tiến hành bầu Ban Thư ký: 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Thư ký, gồm:

1. Ông Đinh Cư Trưởng ban;
2. Bà Lê Thị Định Thành viên;

\* Đại hội tiến hành bầu Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu: 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu, gồm:

1. Ông Phan Thế Thái Trưởng ban;
2. Ông Trần Xuân Hùng Thành viên.
3. Ông Hoàn Trường Sơn Thành viên;

### **IV. Biểu quyết thông qua “Quy chế tổ chức Đại hội”, “Chương trình làm việc Đại hội”;**

1. Ông ..... - Thay mặt Ban tổ chức thông qua “Quy chế tổ chức Đại hội”.

*Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua “Quy chế tổ chức Đại hội” với tỉ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết.*

2. Ông ..... - Thay mặt Ban tổ chức thông qua “Chương trình

làm việc Đại hội”.

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua “Chương trình làm việc Đại hội” với tỉ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết.

## B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

### 1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh từ 25/7/2019 đến 31/12/2019

Đại hội đã nghe Ông ..... - Thay mặt Đoàn Chủ tịch, báo cáo tổng kết về tình hình hoạt động 5 tháng cuối năm 2019 của Công ty CP Cà phê Thuận An.

### 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Đại hội đã nghe Ông ..... - Thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày kế hoạch SXKD năm 2020.

**\* Một số chỉ tiêu chính:**

STT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm		
		Năm 2019	Năm 2020	% tăng/giảm 2020/2019
1	Vốn điều lệ	16.137	16.137	0,00%
2	Doanh thu			
3	Giá vốn hàng bán			
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp			
5	Lợi nhuận từ hoạt động tài chính			
6	Lợi nhuận khác			
7	Lợi nhuận trước thuế			
8	Thuế thu nhập doanh nghiệp (*)			
9	Lợi nhuận sau thuế			
10	Tỷ lệ cổ tức (%)			
11	Cổ tức tiền mặt nhận được			



12	Tổng quỹ lương			
13	Tổng số lao động (Người)			
14	TNBQ của người lao động			

*\* Thảo luận góp ý kế hoạch SXKD năm 2020 Công ty:*

.....  
 .....

Ban chủ tọa lấy ý kiến biểu quyết thông qua .....

*\* Kết quả biểu quyết thông qua:*

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**3. Thông qua Báo cáo Tài chính từ 25/7/2019 đến 31/12/2019 đã được Kiểm toán.**

Đại hội thông qua Báo cáo Tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần

*\* Kết quả biểu quyết thông qua:*

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: .....cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**4. Thông qua Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS và Giám đốc năm 2019; đề xuất thù lao, tiền lương HĐQT, BKS và Giám đốc năm 2020.**

Ông ..... - Thay mặt Ban chủ tọa thông qua Báo cáo và đề xuất thù lao cho HĐQT, BKS. Cụ thể:

*\* Hội đồng quản trị:*

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên:

- Chủ tịch HĐQT: 2.500.000 đồng/người/tháng.

- Thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/người/tháng.

*\* Ban Kiểm soát:*

Số lượng thành viên Ban Kiểm soát: 03 thành viên:

- Trưởng Ban Kiểm soát: 1.500.000 đồng/người/tháng;

- Thành viên Ban Kiểm soát: 1.000.000 đồng/người/tháng.

*(Chủ tịch HĐQT; Thành viên HĐQT và Trưởng Ban Kiểm soát; Kiểm soát viên đảm nhận công tác chuyên trách được hưởng lương theo Quy chế tiền lương Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An)*

**\* Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

#### **5. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2019**

Đồng chí: ..... - Thay mặt Ban chủ tọa thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2019. Cụ thể như sau:

.....

**\* Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: ....., chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: ....., chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

#### **6. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019, phương hướng năm 2020.**

Đồng chí: ..... - Thay mặt Ban chủ tọa thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT và phương hướng năm 2020. Cụ thể như sau:

.....

+ Số phiếu biểu quyết đồng ý:.....chiếm tỷ lệ:.....% tổng số phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không đồng ý:.....chiếm tỷ lệ:.....% tổng số phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:.....chiếm tỷ lệ:.....% tổng số phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

#### **7. Thông qua Báo cáo đánh giá của BKS về kết quả SXKD và thẩm định Báo cáo Tài chính của Công ty đã được Kiểm toán.**

Đồng chí: ..... - Thay mặt Ban chủ tọa đánh giá và thẩm định



Báo cáo tài chính đã thông qua. Cụ thể như sau:

.....  
+ Số phiếu biểu quyết đồng ý:.....chiếm tỷ lệ:.....% tổng số phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không đồng ý:.....chiếm tỷ lệ:.....% tổng số phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không có ý kiến:.....chiếm tỷ lệ:.....% tổng số phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

#### **8. Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.**

Đồng chí: ..... - Thay mặt Ban chủ tọa thông qua Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020. Đại hội đã thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả cạnh tranh.

##### **\* Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: ....., chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: ....., chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

#### **9. Thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT**

Ông Phan Thế Thái - Trưởng ban Bầu cử trình bày Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

##### **\* Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: .....cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

#### **10. Thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT**

Các cổ đông thực hiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT theo quy chế bầu bổ sung HĐQT.

Ông..... - Thay mặt Đoàn Chủ tịch tổng hợp và đọc Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị do các cổ đông đề cử; Công bố trích ngang lý lịch các

ứng viên vào Hội đồng quản trị.

**Đại hội thông qua Danh sách ứng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:**

1. Ông .....
2. Ông .....
3. Ông .....
4. Ông .....
5. Ông .....

**\* Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**\* Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**Đại hội tiến hành Bầu bổ sung thành viên HĐQT.**

Đồng chí: ..... - Trưởng Ban Bầu cử lên hướng dẫn cách thức bầu cử. Cổ đông tiến hành bỏ phiếu và các thành viên Ban Bầu cử thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế bầu cử đã được Đại hội thông qua.

Ban Bầu cử thu phiếu và kiểm phiếu

**11. Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT.**

Đại hội đã nghe Đồng chí: ..... -Trưởng Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử HĐQT.

**Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị:**

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu;

- Số phiếu thu về: ..... phiếu;

- Số phiếu hợp lệ: ..... phiếu;

- Số phiếu không hợp lệ: ..... phiếu;

**Kết quả kiểm phiếu:**



TT	Danh sách ứng viên	Số lượng phiếu bầu (từ cao xuống thấp)
1		
2		
3		
4		
5		
	<b>Tổng cộng</b>	

**Kết quả bầu cử Ban kiểm soát:**

- Số phiếu phát ra: ..... lá phiếu tương ứng: ..... phiếu bầu;
- Số phiếu thu về: ..... lá phiếu tương ứng: ..... phiếu bầu;
- Số phiếu hợp lệ: ... lá phiếu tương ứng: ..... phiếu bầu;
- Số phiếu không hợp lệ: ... lá phiếu tương ứng: ..... phiếu bầu;

**Kết quả kiểm phiếu:**

TT	Danh sách ứng viên	Số lượng phiếu bầu (từ cao xuống thấp)
1		
2		
3		
	<b>Tổng cộng</b>	

Căn cứ quy định Pháp luật hiện hành, Quy chế bầu cử đã thông qua tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu, những đồng chí có tên sau trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024 theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp như sau:

**Danh sách trúng cử Hội đồng quản trị**

- 1.
- 2.
- 3.
- 4.
- 5.

**12.** Thông qua Tờ trình về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền giữa hai nhiệm kỳ để chủ động trong việc

HĐQT quyết định các công việc mà không cần xin ý kiến ĐHCĐ tại Tờ trình số ..... ngày ...../...../..... với .....cổ phần tán thành, bằng .... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**13. Nội dung khác phát sinh ngoài chương trình Đại hội đã được thông qua**

**14. Thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội**

Đồng chí: ..... - Thay mặt Ban Thư ký đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An.

***Kết quả biểu quyết thông:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI**

Ông Nguyễn Ngọc Nghị - Thay mặt Ban chủ tọa phát biểu Bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 (lần thứ nhất) Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An kết thúc vào hồi ..... cùng ngày.

Biên bản được lập vào hồi ..... ngày .../.../2020, ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (lần thứ nhất) Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này gồm 09 trang đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Biên bản có giá trị thi hành ngay sau khi kết thúc cuộc họp.

Toàn thể cổ đông của Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các tổ chức trực thuộc Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. BAN THƯ KÝ**  
**TRƯỞNG BAN**

**TM. BAN CHỦ TỌA**  
**CHỦ TỌA**



# CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN

Địa chỉ: Thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông  
Tel: ..... \* Fax: .....

Số: ...../...../NQ-ĐHĐCĐ

Đắk Mil, ngày ..... tháng 6 năm 2020

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG “CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của “Công ty CP Cà phê Thuận An”;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ..... số ..... ngày ...../...../.....

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch kinh doanh năm 2020 với .....cổ phần tán thành, bằng .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020 với .....cổ phần tán thành, bằng .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo thẩm tra báo cáo tài chính năm 2019 và Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát với .....cổ phần tán thành, bằng .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 4:** Thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019. theo Tờ trình số ..... ngày ...../...../..... với .....cổ phần tán thành, bằng .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 5:** Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020 theo Tờ trình số ..... ngày ...../...../..... với .....cổ phần tán thành, bằng .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 6:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 theo Tờ trình số ..... ngày ...../...../..... với .....cổ phần tán thành, bằng .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 7:** Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT theo Tờ trình số ..... ngày ...../...../..... với .....cổ phần tán thành, bằng .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 8 :** Thông qua Tờ trình về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền giữa hai nhiệm kỳ để chủ động trong việc HĐQT quyết định các công việc mà không cần xin ý kiến ĐHĐCĐ tại Tờ trình số ..... ngày ...../...../.....

với .....cổ phần tán thành, bằng .... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 9:** Thông qua Tờ trình về việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty CP cà phê Thuận An tại Tờ trình số ..... ngày ...../...../..... với .....cổ phần tán thành, bằng .... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 10:** Các nội dung mà các kỳ Đại hội đồng cổ đông trước đây đã thông qua nhưng chưa thực hiện xong thì tiếp tục thực hiện trong năm .....và báo cáo kết quả trước Đại hội cổ đông tại phiên họp gần nhất.

**Điều 11:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ...../...../..... Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể Cổ đông Công ty CP cà phê Thuận An chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 12:** Hội đồng quản trị có trách nhiệm công bố Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP cà phê Thuận An và đăng tải lên Website của Công ty CP cà phê Thuận An theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhân:**

- Như Điều 11, 12;
- Lưu VPHĐQT, VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nguyễn Ngọc Nghị**



Số: ..../BC-TAN

Đắk Mil, ngày ..... tháng 6 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Báo cáo tài chính thời kỳ từ 25/7 đến 31/12/2019 đã được kiểm toán;  
Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty từ ngày đăng ký thành lập doanh nghiệp đến ngày 31/12/2019.

Công ty Cổ phần cà phê Thuận An báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020 trình HĐQT, các thành viên HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

#### **I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2019:**

**1. Tình hình tài chính:** Theo số liệu bàn giao tại thời điểm Công ty Cổ phần đăng ký thành lập doanh nghiệp (ngày 25/7/2029). Số dư tiền mặt và tiền gửi ngân hàng của Công ty là: 300.565.868 đồng. Trong đó khoản dự toán chi phí cổ phần hóa Công ty TNHH MTV không chi hết là 93.810.000 đồng. Ngoài ra, sản phẩm cà phê nhân vụ 2018-2019 không còn.

Công ty triển khai kế hoạch SXKD từ tháng 8 đến 31/12/2019: Chi trả lương thời gian bộ máy quản lý Công ty; tiếp tục đầu tư, chăm sóc 57,701 ha cà phê SXTT: Mua phân bón, thuốc BVTV, trả chi phí nhân công hàng tháng, sản phẩm cà phê quả tươi đến tháng 11 mới thu về. Để phơi khô, xay xát xuất bán phải sang năm 2020. Nhu cầu tài chính của Công ty giai đoạn này vô cùng khó khăn. Để giải quyết nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD Công ty làm Tờ trình xin thanh lý vườn cà phê già cỗi tại Đội 2, thông báo chào hàng cạnh tranh bán cây cà phê và muồng đen trên diện tích thanh lý, vay ứng trước tiền sản phẩm của khách hàng để triển khai các hoạt động được bình thường, ổn định thu nhập và đời sống cho người lao động.

#### **2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Kế hoạch SXKD của Công ty theo Phương án cổ phần hóa được xây dựng căn cứ vào hoạt động những năm 2018 trở về trước. Khi đó, diện tích cà phê khoán của Công ty đang thu ổn định. Trong giai đoạn chuyển đổi, hợp đồng khoán hết hạn, diện tích cà phê quá già cỗi, không thể tiếp tục thu khoán được nữa, một số diện tích giảm đến 50% sản lượng nhưng Hộ nhận khoán vẫn không nhận, phải thanh lý. Công ty TNHH MTV chưa hoàn thành hợp đồng thuê đất mà chờ chuyển giao sang Công ty Cổ phần thực hiện. Công tác bàn giao chậm, việc chuyển đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vẫn chưa hoàn thành. Nguồn thu nhập không có, Phương án hoạt động chưa xác định cụ thể về chuyển đổi mục đích cây trồng; hồ sơ thế chấp để vay vốn triển khai hoạt động SXKD chưa hoàn chỉnh, ... Từ những khó khăn trên, kết quả hoạt động SXKD từ 25/7 đến 31/12/2019 theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty không đạt theo kế hoạch của Phương án cổ phần hóa. Kết quả hoạt động theo báo cáo không lỗ nhưng thực



chất là Công ty đã bù đắp chi phí SXKD từ nguồn bán thanh lý vườn cà phê, tài sản trên đất. Căn cứ biên bản xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa, Kiểm toán Nhà nước khu vực XII đã xác định những vườn cà phê khoán còn lại 20% nguyên giá theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch 17/2015/TTLT-BNNPTNT-BTC ngày 22/4/2015.

Cụ thể Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh từ 25/7 đến 31/12/2019 (Mẫu số: B02-DN):

- Về doanh thu:	<b>1.868.461.046 đồng</b>
+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	1.079.982.000 đồng
+ Doanh thu hoạt động tài chính:	1.636.046 đồng
+ Thu nhập khác (thanh lý cây cà phê, muông):	786.843.000 đồng
- Về chi phí:	<b>1.810.033.128 đồng</b>
+ Giá vốn hàng bán:	56.238.115 đồng
+ Chi phí tài chính:	9.108.000 đồng
+ Chi phí quản lý doanh nghiệp:	1.671.867.574 đồng
+ Chi phí khác:	72.819.439 đồng
- Lợi nhuận kế toán trước thuế:	<b>58.427.918 đồng</b>
+ Chi phí thuế TNDN hiện hành:	39.582.871 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN:	<b>18.845.047 đồng</b>

(Báo cáo tài chính từ 25/7 đến 31/12/2019 kèm theo).

### 3. Những tiến bộ đã đạt được:

- Cải cách về cơ cấu tổ chức: Tiếp quản nguyên trạng bộ máy quản lý, giải quyết các lao động dôi dư theo phương án cổ phần hóa. Thực hiện chi trả lương theo chính sách và mức lương cũ. Tiết kiệm chi phí quản lý doanh nghiệp: hạn chế sử dụng ô tô, điện, nước, văn phòng phẩm, tiếp khách, ...; tận dụng những tài sản, thiết bị, dụng cụ quản lý còn sử dụng được, không mua sắm mới.

- Một số biện pháp kiểm soát rủi ro, tăng cường hiệu quả hoạt động: Trong thanh lý vườn cây giá cổ, bán cây cà phê, muông đen thực hiện theo phương thức đấu thầu rút gọn, chào hàng cạnh tranh đạt hiệu quả cao. Về công tác chỉ đạo, bảo vệ thu hoạch vụ 2019-2020, Công ty hợp đồng bảo vệ với Công ty TNHH Vệ sĩ Trịnh Lưu. Sản lượng cà phê quả tươi thu khoán năm 2019 thấp, Công ty đề ra giải pháp được nộp bằng tiền mặt theo giá thị trường hàng ngày trên trang mạng *giacaphe.com*, hạn chế được khó khăn trong giao nộp cho người nhận khoán và hoàn thành được 100% kế hoạch, huy động được nguồn tài chính để phục vụ SXKD.

## II. Phương hướng, mục tiêu SXKD năm 2020 (vụ 2020-2021):

### 1. Về sản lượng cà phê quả tươi:

#### a/ Sản lượng thu hoạch, nhập kho, chế biến năm 2019 (vụ 2019-2020):

- Sản lượng thu hoạch năm 2019 (kg):	Quả tươi	Quy nhân
+ Cà phê khoán:	16.265	3.460
+ Cà phê sản xuất tập trung:	661.167	140.674
<b>Tổng cộng:</b>	<b>677.432</b>	<b>144.134</b>

#### b/ Kế hoạch sản lượng năm 2020 (vụ 2020-2021):

Năm trồng	Diện tích (ha)	Quả tươi	Quy nhân
- Cà phê khoán (HĐ gia hạn)	6,661	21.011	4.470



- Cà phê sản xuất tập trung:	54.437	636.541	135.434
+ Trồng 2006:	31,167	372.501	79.256
+ Trồng năm 2011:	2,045	27.537	5.859
+ Trồng năm 2014:	10,047	119.354	25.394
+ Trồng năm 2015:	11,178	117.149	24.925
<b>Tổng cộng:</b>	<b>61,098</b>	<b>657.552</b>	<b>139.904</b>

(Phụ lục 02 kèm theo)

**2. Về chi phí đầu tư chăm sóc Cà phê sản xuất tập trung:**

Tổng diện tích kế hoạch: 54,437 ha

Hạng mục chi phí	Thành tiền
Chi phí nhân công:	2.701.461.000
- Nhân công tưới nước (kế hoạch tưới 03 lần)	620.582.000
- Công chăm sóc 107 công/ha x 180.000 đ/công	1.048.458.000
- Công bón phân 8,03 công/ha x 180.000 đ/công	78.684.000
- Công phun thuốc BVTV 6 công/ha x 270.000 đ/công	88.188.000
- Chi phí BV mùa vụ, chỉ đạo TH, công thu hái	865.549.000
Chi phí vật tư:	955.915.000
- Phân bón Lân vãn điển, Ka ly, U rê	903.655.000
- Thuốc BVTV	52.260.000
Khấu hao vườn cây (Phụ lục: 03-Bảng tính khấu hao)	483.628.992
<b>Tổng cộng chi phí:</b>	<b>4.141.004.992</b>

(Phụ lục: 04 kèm theo)

**3. Kế hoạch thực hiện Phương án kinh doanh số 39:**

**a/ Phương án kinh doanh số 39ND-2-30K/2020 ngày 10/3/2020:**

Công ty ký kết các hợp đồng mua Gạo trắng Đài thơm 8 xuất khẩu của Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ Trảng Thi. Hàng hóa nhập và giá thanh toán như sau:

Số HĐ	Ngày tháng	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1901	02/03/2020	4.285,34	9.701.000	41.572.083.340
1902	03/03/2020	4.102,34	9.701.000	39.796.800.340
1903	04/03/2020	4.358,97	9.701.000	42.286.367.970
1904	05/03/2020	4.245,61	9.701.000	41.186.662.610
1905	06/03/2020	4.298,74	9.701.000	41.702.076.740
1906	07/03/2020	4.435,25	9.701.000	43.026.360.250
1907	09/03/2020	4.312,98	9.701.000	41.840.218.980
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>30.039,23</b>		<b>291.410.570.230</b>

**b/ Phương án kinh doanh số 39ND-3-30K/2020 ngày 10/03/2020:**

Công ty ký các hợp đồng bán Gạo trắng Đài thơm 8 xuất khẩu cho Công ty Cổ phần Gạo Hạnh Phúc. Hàng hóa và giá xuất bán như sau:

Ngày tháng	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
02/03/2020	4.285,34	9.750.000	41.782.065.000
03/03/2020	4.102,34	9.750.000	39.997.815.000
04/03/2020	4.358,97	9.750.000	42.499.957.500
05/03/2020	4.245,61	9.750.000	41.394.697.500
06/03/2020	4.298,74	9.750.000	41.912.715.000
07/03/2020	4.435,25	9.750.000	43.243.687.500
09/03/2020	4.312,98	9.750.000	42.051.555.000
<b>Tổng cộng:</b>	<b>30.039,23</b>		<b>292.882.492.500</b>

(Trong kế hoạch Công ty không đưa chi phí đầu vào, đầu ra)

#### 4. Dự toán chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2020:

##### a/ Về tiền lương, BHXH, YT, TN, 2% KPCĐ khối Văn phòng năm 2020:

- Tiền lương:	1.442.112.000 đồng.
- 21,5% BHXH, YT, TN:	182.140.260 đồng.
- 2% KPCĐ:	16.943.280 đồng.
<b>Tổng cộng:</b>	<b>1.641.195.540 đồng.</b>

(Phụ lục: 05 kèm theo)

##### b/ Dự toán chi phí quản lý doanh nghiệp:

Nội dung chi phí	Dự toán
- Chi phí Văn phòng phẩm:	12.000.000
- Chi mua mực in, sửa chữa thiết bị máy tính	6.000.000
- Chi phí điện sinh hoạt, nước uống	30.000.000
- Chi phí Đại hội, hội nghị:	87.300.000
- Chi công tác phí	40.550.000
- Chi xăng xe công tác, giao dịch, kiểm tra	28.832.000
- Chi phí thuế, phí và lệ phí	2.106.984.000
- Chi phí khấu hao TSCĐ quản lý (Phụ lục: 03)	649.521.540
- Chi phí giao dịch, tiếp khách	36.000.000
- Chi bằng tiền khác: Các khoản PL, hỗ trợ theo QC, TULĐ	292.720.000
<b>Tổng cộng:</b>	<b>3.289.907.540</b>

(Phụ lục: 06 tính toán chi tiết kèm theo)

#### 5. Tờ trình xin thanh lý cà phê già cỗi, manh mún (Tờ trình số 06/TTr-TAN ngày 06/4/2020):

Sau khi được sự phê duyệt của HĐQT, Công ty tổ chức đấu giá rút gọn, chào hàng cạnh tranh, giảm diện tích bàn giao về Huyện Đắk Mil xây dựng trụ sở Công an, Thi hành án, Viện Kiểm sát,... ký hợp đồng mua bán, cụ thể như sau:

Loại cây bán	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng thu
- Cây cà phê	Ha	93,095	6.200.000	577.189.000
- Cây muồng đen	Cây	776	110.000	85.360.000
<b>Tổng thu:</b>				<b>662.549.000</b>

(Kèm theo hồ sơ tổ chức đấu giá)



## 6. Dự án liên kết trồng khoai lang Nhật, đậu phộng, Nghệ:

Chỉ tiêu	ĐVT	KL. Nhật	Đậu phộng	Nghệ	Tổng cộng
- Diện tích	ha	50	25	18,095	93,095
- SL dự tính thu	Tấn	500	75	540	
- Giá tiêu thụ dự tính	Đ/tấn	7.900.000	11.000.000	5.000.000	
- Tổng doanh thu	Tr. đ	3.950	825	2.700	7.475
- Tổng chi phí	Tr. đ	3.072	748	1.794	5.614
- Lợi nhuận	Tr. đ	878	77	906	1.861

Công ty lập kế hoạch ký kết hợp đồng liên kết sản xuất với các đối tác bằng diện tích đất trồng cây hàng năm (theo kế hoạch sản xuất năm 2020, chỉ đạo từ HĐQT không giao khoán như trước đây do không phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng đất sản xuất nông nghiệp), lợi nhuận thu được ăn chia theo tỷ lệ. Công ty tìm đối tác có khả năng về vốn đầu tư để ký hợp đồng. Dự toán kế hoạch như vậy nhưng trên thực tế Công ty cố gắng không để phần thu của Công ty thấp hơn kế hoạch thu những năm trước của Công ty TNHH MTV về giao khoán đất trồng cây ngắn ngày. Phần lợi nhuận tăng thêm do tăng năng suất, giá bán sản phẩm cũng như cắt giảm chi phí hợp lý, ... bên đối tác được hưởng.

Tổng thu nhập theo kế hoạch: 93,095 ha x 15 tr/ha/năm x 50% = **698.212.500 đồng**

### 7. Kế hoạch sử dụng đất còn lại:

Căn cứ Diện tích đất sản xuất nông nghiệp theo Phương án sử dụng đất được phê duyệt của Công ty là 276 ha (trong đó đất cây hàng năm 38 ha). Đã thanh lý năm 2019: 65 ha, năm 2020: 93 ha, bàn giao 07 ha, đất cà phê SXTT: 54 ha. Diện tích đang tiến hành thanh lý (theo kế hoạch trên đã dự tính hợp đồng sản xuất nhưng có thể không giải quyết kịp tiến độ để triển khai hợp đồng. Công ty có kế hoạch sử dụng đất đã làm sạch năm 2019 để bổ sung). Diện tích còn lại Công ty đang xây dựng kế hoạch trồng 10 ha Chanh dây vào 6 tháng cuối năm 2020, giai đoạn KTCB chưa có thu nhập. Số còn lại (276 – 54 – 93 – 10) 119 ha theo tình hình thực tế và khả năng tổ chức sản xuất, Công ty dự toán sử dụng ký hợp đồng với các tổ chức, cá nhân có khả năng để tổ chức sản xuất cây ngắn ngày đến 31/12/2020.

#### \* Kế hoạch liên kết trồng khoai lang Nhật:

Xây dựng kế hoạch tìm đối tác liên kết số diện tích còn lại, phân đầu sử dụng 95 ha, chi phí và lợi nhuận như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KL. Nhật
- Diện tích	ha	95
- SL dự tính thu	Tấn	950
- Giá tiêu thụ dự tính	Đ/tấn	7.900.000
- Tổng doanh thu	Tr. đ	7.505
- Tổng chi phí	Tr. đ	5.530
- Lợi nhuận	Tr. đ	1.975

Tổng thu theo số liệu dự kiến trên là **02 tỷ đồng**

### III. Tổng hợp kế hoạch 2020 (vụ 2020-2021):



Sản lượng quả tươi nhập kho, phơi khô, hợp đồng nhận khoán chế biến, xay xát ra nhân nhập kho theo báo cáo kiểm kê 0 giờ ngày 01/01/2020: 143.063 kg cà phê nhân; sản lượng cà liên kết thu tháng 02/2020: 1.071 kg. Tổng cộng: **144.134 kg** cà phê nhân.

- Chi phí dở dang của sản lượng trên theo BCTC: 4.343.706.326 đồng.

- Chi phí khấu hao sân phơi cải tạo, nâng cấp: 141.616.704 đồng.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp: 4.931.103.080 đồng.

+ Tiền lương khối văn phòng Công ty: 1.641.195.540 đồng.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp: 3.289.907.540 đồng.

(Tăng thêm phần tiền thuê đất sau khi ký hợp đồng thuê đất)

Căn cứ theo Chế độ kế toán doanh nghiệp quy định tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 thì Chi phí hạch toán giá tiêu thụ sẽ là:

$4.343.706.326 + 141.616.704 + 4.931.103.080 = 9.416.426.110$  đồng.

Trong khi đó, giá cà phê nhân từ đầu năm đến nay không tăng chỉ nằm trong khoảng từ 30.000đ/kg đến 32.000đ/kg. Cả thế giới lại đang bị dịch cúm Covid-19, Công ty đang xây dựng kế hoạch vay vốn hoạt động, chờ qua dịch, giá cà phê phục hồi mới xuất tiêu thụ.

#### Kế hoạch kinh doanh năm 2020:

<b>- Doanh thu:</b>	<b>300.963.642.500</b>
+ Cà phê (tạm tính 32.750 đ/kg):	4.720.388.500
+ Gạo:	292.882.492.500
+ Thu từ thanh lý vườn cây:	662.549.000
+ Thu từ liên kết sản xuất (KL. Nhật, Đậu phộng, ..):	698.212.500
+ Lợi nhuận sản xuất khoai lang trên diện tích đất thanh lý cây cà phê	2.000.000.000
<b>- Chi phí:</b>	<b>300.826.996.340</b>
+ Cà phê:	9.416.426.110
+ Gạo:	291.410.570.230
<b>- Kết quả hoạt động kinh doanh: Lãi</b>	<b>136.646.160</b>
Thuế TNDN tạm tính 20%	27.329.232
<b>- Lợi nhuận sau thuế:</b>	<b>109.316.928</b>

Kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty còn nhiều biến động như: Việc thực hiện PA 39 (Công ty chỉ phản ảnh đầu vào và đầu ra của giá Gạo, chi phí phát sinh trong thực hiện hợp đồng chưa thể hiện; việc bàn giao đất đai các bên đang triển khai xây dựng Phương án đền bù, chưa ghi nhận thu nhập bất thường; kế hoạch thanh lý, triển khai các hợp đồng vẫn đang trong giai đoạn tạm tính bởi Tây Nguyên đang vào mùa khô hạn, dịch Covid-19, các đối tác mới thống nhất về nguyên tắc chưa thể triển khai thực hiện được, ...

#### c/ Chi phí đầu tư trồng 8 ha Chanh dây:

Để tạo nguồn thu nhập, ổn định và phát triển Công ty sau khi nhận bàn giao. Công ty có kế hoạch trồng Chanh dây trong năm 2020; Qua tìm hiểu, nghiên cứu, trao đổi với các tổ chức, cá nhân đã trồng Chanh dây tại địa bàn tỉnh Đắk Nông Công ty đang triển khai kế hoạch trồng 8 ha Chanh dây. Dự toán chi phí như sau:

- Chi phí thời kỳ KTCB (6 tháng): 1.027.686.400 đồng.



- Chi phí thời kỳ KD (năm 2021): 780.264.800 đồng.

- Hợp đồng chứng nhận Global Gap: 90.000.000 đồng.

**Tổng chi phí đầu tư: 1.897.951.200 đồng.**

Kế hoạch Công ty xuống giống vào tháng 6/2020 nên đến cuối năm 2020 mới kết thúc giai đoạn đầu tư KTCB. Dự toán đầu tư 1.027.686.400 đồng, Công ty đang sử dụng nguồn vốn thanh lý vườn cây, các hợp đồng liên kết sản xuất, nợ chậm thanh toán với khách hàng về vật liệu, phân bón; vay ứng trước khách hàng; ... Cuối năm tài chính, Công ty cân đối các nguồn và lập kế hoạch vay tín dụng đầu tư. Theo định mức KTKT thì cuối thời kỳ KTCB nếu cây trồng phát triển tốt sẽ cho sản phẩm bội, Công ty sẽ hạch toán thu nhập khi phát sinh khoản này và chi phí đầu tư này được tính toán, phân bổ theo kế hoạch là 02 (hai) năm kinh doanh 2021 và 2022.

(Kế hoạch chi tiết Phòng KT-NV xây dựng - kèm theo)

#### **V. Các công việc chưa hoàn thành, khó khăn/vướng mắc và đề xuất, kiến nghị:**

##### **1. Công việc chưa hoàn thành, khó khăn/vướng mắc:**

- Công tác cổ phần hóa: việc tổ chức bàn giao chậm so với tiến độ do các nguyên nhân sau:

+ Đối với Công ty Cổ phần cà phê Thuận An: Được sự quan tâm chỉ đạo của HĐQT Công ty thường xuyên liên hệ, tham gia các cuộc họp xử lý công việc cùng Ban Chỉ đạo cổ phần hóa tỉnh Đắk Nông.

+ Khoản nợ lãi vay Agribank Đắk Mil không phản ảnh trong Phương án CPH, Ban Chỉ đạo tỉnh đã tổ chức một cuộc họp với Agribank Đắk Nông, Agribank Đắk Mil, Ngân hàng nhà nước tỉnh Đắk Nông, Công ty TNHH MTV nhưng không thống nhất nội dung xử lý miễn khoản lãi trên. Ban Chỉ đạo đã có văn bản trình UBND tỉnh xin ý kiến chỉ đạo xử lý, tuy nhiên UBND tỉnh yêu cầu Ban Chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền của BCD đã được phê duyệt. Nhưng đến nay Ban Chỉ đạo vẫn còn lúng túng trong việc xử lý vấn đề trên.

+ Việc chỉ đạo chưa quyết liệt của Ban Chỉ đạo về khoản nợ trên dẫn đến việc xác định giá trị phần âm vốn chủ sở hữu tại thời điểm bàn giao đến nay dù bên Công ty cổ phần đã có ý kiến về việc kế thừa khoản âm vốn chủ sở hữu nhưng BCD chưa trình UBND giải quyết, ban hành quyết định về vốn chủ sở hữu tại thời điểm bàn giao.

**(Ghi chú: Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt báo cáo tài chính, quyết toán tiền thu từ cổ phần hóa và công bố giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm doanh nghiệp cổ phần hóa chính thức chuyển thành công ty cổ phần; Giao việc xử lý nợ lãi vay Agribank Đắk Mil cho Công ty TNHH MTV giải quyết; Công ty Cổ phần tiến hành tổ chức bàn giao. Theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo cổ phần hóa tỉnh Đắk Nông, ngày 04/5/2020 Công ty đã tổ chức thành công lễ bàn giao từ Công ty TNHH MTV cà phê Thuận An sang Công ty Cổ phần cà phê Thuận An, biên bản đã được lập trình UBND tỉnh và các Sở Ban ngành chức năng liên quan).**

- Việc chuyển đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ký hợp đồng thuê đất đang thực hiện;

**(Ghi chú: Quyết định số 676/QĐ-TNMT ngày 13/5/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho Công ty Cổ phần cà phê Thuận An. Gồm 01 bản gốc và 25 Bìa đồ kèm theo-Bảng kê danh sách Bìa).**

- Việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung các Quy chế hoạt động của Công ty Cổ phần cho phù hợp với quy định của pháp luật vẫn đang được tiến hành, tiến độ có chậm so với quy định do cơ chế hoạt động của Công ty Cổ phần rất mới mẻ đối với bộ máy quản lý của Công ty được tiếp nhận từ Công ty TNHH MTV sang.

## **2. Các đề xuất:**

- Công ty đang lập Tờ trình đề xuất HĐQT, các thành viên HĐQT xem xét, chỉ đạo về việc thanh lý diện tích cà phê khoán năm nay đã hết hợp đồng và một số diện tích cà phê sản xuất tập trung manh mún, không hiệu quả;

- HĐQT, các thành viên HĐQT có kế hoạch xây dựng dự án đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh khả thi, hiệu quả chỉ đạo, hướng dẫn để Công ty triển khai thực hiện;

- HĐQT sớm có chủ trương đồng ý phê duyệt các quy chế hoạt động của công ty Cổ phần, làm cơ sở để quản lý, điều hành công ty một cách khoa học và hiệu quả;

- HĐQT, các thành viên HĐQT thông qua kế hoạch năm 2020 của Công ty chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty được thành công, đúng quy định.

Công ty kính trình báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020. Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT xem xét, chỉ đạo để Công ty chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh trình ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020./.

**GIÁM ĐỐC**

### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VP.